

## **Dàn ý phân tích bài thơ Bài ca phong cảnh Hương Sơn**

**Hướng dẫn lập dàn ý chi tiết cho đề bài văn phân tích bài thơ Bài ca phong cảnh Hương Sơn (Hương Sơn phong cảnh ca) của Chu Mạnh Trinh - Văn mẫu 11 tuyển chọn**

### **Dàn ý tham khảo phân tích Hương Sơn phong cảnh ca**

#### **I. Mở bài**

- Giới thiệu tác giả Chu Mạnh Trinh và bài thơ *Bài ca phong cảnh Hương Sơn*
- Dẫn dắt vào vấn đề

#### **II. Thân bài**

##### ***1. Những nét khái quát về bài thơ***

- Hoàn cảnh sáng tác: Vốn là một người rất thích cảnh đẹp lại vừa là một vị quan mẫu mực của triều đình cho nên tác giả đã bắt tay vào trùng tu lại chùa Hương. Và chính thời gian này nhà thơ lấy cảm hứng từ cảnh đẹp của Hương sơn làm thành bài thơ này
- Thể loại: hát nói, hát ả đào với đặc điểm số câu chữ phóng khoáng không theo trật tự gò bó
- Bố cục: 3 phần

##### ***2. Phân tích bài thơ***

###### ***\* Bốn câu thơ đầu***

- Bầu trời cánh Bụt: bốn từ đã gợi cho người đọc cảm giác đến một nơi thần tiên thoát tục, không gian mênh mông thanh khiết.
- Hương Sơn đẹp còn bởi khung cảnh hùng vĩ của núi non trùng điệp. Nhịp 2/2 và điệp từ "non non", "nước nước", "mây mây", như bày ra một quần thể núi non sông nước hang động trùng trùng, vốn là nét độc đáo của nơi này.
- Giọng điệu câu thơ thể hiện vẻ ngạc nhiên thích thú, niềm sung sướng thỏa mãn khi được đến một nơi nổi tiếng
- Câu hỏi và cách nhắc lại lời người xưa để khẳng định một lần nữa vẻ đẹp của Hương Sơn. (*Thủ Hương Sơn ao ước bấy lâu nay./“Đệ nhất động” hỏi lờ đây có phải?*)

## Dàn ý phân tích bài thơ Bài ca phong cảnh Hương Sơn

- Chỉ với bốn câu thơ, tác giả đã mang đến cho người đọc niềm thú vị trước một nơi vừa thanh cao mang màu sắc tôn giáo, vừa là một thắng cảnh đẹp của đất nước. Người ngắm cảnh không chỉ là tín đồ hành hương mà còn là du khách yêu cảnh thiên nhiên, yêu đất nước, một thi nhân dào dạt cảm xúc. Bốn câu thơ đầu giới thiệu về cảnh và người vừa tự nhiên vừa khéo léo.

### \* Mười câu thơ giữa

- Chu Mạnh Trinh cảm nhận cảnh vật ở không khí thanh khiết không nhuốm bụi trần:

- Tang hải là từ vốn để chỉ sự đổi thay của cuộc đời, hoặc chỉ cõi đời trần tục biến đổi vô thường. Vì thế, nghe tiếng chày kinh, khách tang hải giật mình trong giấc mộng có thể hiểu, người khách đến đây, trong không khí thần tiên thoát tục, bỗng thấy tâm hồn được thanh lọc, nhận ra cuộc đời đầy dâu bể đa đoan, nhận ra cuộc đời là một giấc mộng phù du. Cảnh đẹp Hương Sơn, vì thế càng giàu ý nghĩa.

- Càng vào sâu, càng lên cao khách càng ngạc nhiên trước vẻ đẹp hùng vĩ của cảnh:

+ Điệp từ "này", cách liệt kê các địa danh giúp người đọc hình dung ngay vẻ đẹp của một quần thể có cao thấp, có suối, chùa, hang, động, có thiên tạo lẫn nhân tạo. Nhà thơ không cần tả nhiều, chỉ tên gọi cũng đã tạo cho người đọc những tưởng tượng, liên tưởng phong phú, gợi cảm.

+ Riêng đối với hang động ở Hương Sơn, nhà thơ không chỉ nêu tên mà dừng lại tả cụ thể, tỉ mỉ trong bốn câu (Nhác trông lên ai khéo họa hình,/Đá ngũ sắc long lanh như gấm dệt/Thăm thẳm một hang lồng bóng nguyệt,/Gập ghềnh mấy lối uốn thang mây)

+ Đại từ "ai" được dùng ở đây diễn tả sự kinh ngạc trước vẻ đẹp kì diệu của thiên nhiên. Theo dân gian, trong hang động có hai ngã, đường lên trời và đường xuống âm phủ. Câu thơ tả thực mà vẫn lãng mạn với màu sắc, đường nét, ánh sáng và cảm giác huyền ảo, bong bênh như tiên cảnh. Cách dùng từ láy long lanh, thăm thẳm, gập ghềnh; cách đảo ngữ thăm thẳm một hang, gập ghềnh mấy lối; hình ảnh so sánh lồng bóng nguyệt, uốn thang mây cho thấy tài nghệ điêu luyện của nhà thơ.

### \* Năm câu thơ cuối:

- Cảm xúc và suy nghĩ về đất nước (Chừng giang sơn còn đợi ai đây,/Hay tạo hóa khéo ra tay xếp đặt)

+ Giang sơn, trước hết là muốn nói đến cảnh Hương Sơn, là thiên nhiên tươi đẹp, sâu xa hơn là nói đến đất nước đang cần đến tấm lòng của con người. Câu thơ bày tỏ tình yêu nước thầm kín của nhà nho Chu Mạnh Trinh.

## Dàn ý phân tích bài thơ Bài ca phong cảnh Hương Sơn

+ Với hệ thống từ ngữ của đạo Phật, kết thúc bài thơ tác giả đưa ta trở về không khí thần tiên thoát tục của cảnh Hương Sơn, mang lại ấn tượng sâu sắc cho người đọc.

- Câu thơ cuối là tâm trạng của nhân vật trữ tình. Ở đây ta không chỉ tìm thấy một nhà thơ sống phóng khoáng lãng tử, thoát ly hiện thực mà còn là một kẻ sĩ nặng lòng với đất nước.

- Nghệ thuật:

+ Sử dụng từ ngữ giàu giá trị tạo hình

+ Giọng thơ nhẹ nhàng

+ Sử dụng nhiều kiểu câu khác nhau, ngữ điệu tự do, phù hợp với tư tưởng phóng khoáng

### **III. Kết bài**

- Nêu nhận xét, những cảm nhận về bài thơ

- Mở rộng vấn đề bằng liên tưởng và suy nghĩ của cá nhân

\*\*\*

» **Xem thêm:** [Top 3 bài văn hay phân tích Bài ca phong cảnh Hương Sơn](#)

## Bài văn mẫu tham khảo phân tích Bài ca phong cảnh Hương Sơn

Có lẽ danh lam thắng cảnh nào cũng sẵn sàng ban tặng cho con người muôn vàn tứ thơ. Nhưng không phải danh thắng nào cũng được đền bù xứng đáng. Có biết bao cảnh trí thần tiên chẳng cần đợi thơ ca tôn vinh – tự nó đã làm một bài thơ tuyệt mỹ. Ở những trường hợp như thế phải chăng thơ ca đã trở nên bất lực? Nhưng cũng có những thắng cảnh vốn đã mỹ lệ, lại được soi mình vào thơ thì càng quyến rũ bội phần. Khi ấy, cảnh thì dâng hiến cho thơ hào phóng, còn thơ dường như cũng trả xong món nợ của mình. Trường hợp phong cảnh Hương Tích với Chu Mạnh Trinh chẳng phải là như thế sao? Hương Sơn được vào hàng “Nam thiên đệ nhất động”. Còn Hương Sơn phong cảnh ca của Chu Mạnh Trinh cũng đáng là một áng thơ long lanh như gấm dệt. Có thể gọi là “Hương Sơn đệ nhất thi” được chứ sao? Thơ ca và thắng cảnh đâu phải lúc nào cũng được đẹp duyên như thế!

Phải nói ngay rằng âm nhạc đã góp phần tạo nên vẻ đẹp quyến rũ của bài thơ này. Bình thường, bài thơ chân chính nào cũng có một nền nhạc riêng của nó, cho dù nó được viết lối tự do hay theo cách luật. Nhưng khi một thi sĩ lại chủ động viết theo thể hát nói,

## Dàn ý phân tích bài thơ Bài ca phong cảnh Hương Sơn

thì rõ ràng nhạc điệu (gồm cả của âm nhạc lẫn của ngôn ngữ) càng muốn giành lấy địa vị tiên phong. Có thể thấy khá rõ lời thơ chậm chạp, chấp chới bay trong nhịp điệu, còn nhạc điệu như đang đi từng lời thơ bay lượn trong cái thế giới trong lành, thanh tịnh của chốn Hương Sơn. Tất cả cứ lâng lâng chơi vơi, cứ khoan hòa dịu dặt như cái nhịp chèo, nhịp bước của du khách càng ngày càng nhập sâu vào lòng cảnh trí thanh vắng, mơ màng, vừa trần gian, vừa thoát tục. Nếu như đang nghe lời thơ được hát ngâm theo thể thức ca trù, với lời ngân rung, buông bắt, với tiếng đàn, tiếng phách, tiếng trống điểm nhịp rất riêng thì tất cả giọng ngát ngậy, khoan khoái của một tâm hồn đang ân thưởng cái “Thú Hương Sơn ao ước bấy lâu nay” càng có dịp tràn ra đầy đủ. Vâng, chọn hát nói để phô bày những cảm xúc Hương Sơn của mình, dường như hồn thơ của Chu Mạnh Trinh đã gửi mình đúng chỗ. Vậy là thơ và nhạc đã được Hương Tích xe duyên nên thi phẩm này. Chẳng phải đây cũng là một nét duyên nữa của Hương Sơn phong cảnh ca đó ư?

Nếu người nghệ sĩ cảm nhận danh thắng Hương Sơn cũng như Bồng Lai hay Thiên Thai, Từ Thức..., thì xem như chưa bắt được cái “thần” của chốn này. Những nơi kia là cảnh tiên, là chốn mộng mơ tình tứ, hứa hẹn những mối phong tình lãng mạn. Còn Hương Sơn khác! Hương Sơn là cảnh bụt, là nơi du khách tìm đến văn cảnh nhưng cũng để hành hương. Con người đến đây để thưởng ngoạn một danh lam, nhưng cũng là một dịp dọn lòng khỏi những tục lụy để mà thanh lọc tâm hồn, thanh thản tâm linh. Vì thế, thắng cảnh Hương Sơn thơ mộng mà linh thiêng, quyến rũ mà thanh tịnh, mỹ lệ nhưng bàng bạc vị thiền. Thi nhân có nhận ra điều đó, mới là thâm canh Hương Sơn. Hồn thơ phải dồi dào sự đắm say nhưng cũng không thể thiếu thành kính. Có như thế mới đồng điệu được với Hương Sơn. Và may thay, Hương Sơn phong cảnh ca của Trúc Vân Chu Mạnh Trinh đã thu được vào từng lời thơ cái hồn riêng của cảnh.

Bài thơ mở đầu bằng một câu thơ ngắn với bốn tiếng

*"Bầu trời cảnh bụt"*

Toàn bài đều viết bằng những câu dài với 7 hoặc 8 tiếng. Duy có câu mở đầu này là ngắn đặc biệt. Cái hình thức kia đâu phải ngẫu nhiên. Câu thơ vẽ không gian, nhưng vang lên như một võ lễ kì thú của chốn nước non này: Đây là thế giới của cảnh bụt. Câu thơ bốn tiếng khác nào như mở ra một cổng trời, một miền non nước, một thế giới, mà ở trên trán vòm cổng ấy khắc bốn chữ giới thiệu du khách về cái xứ sở sắp bước vào. Kia là thuộc về cảnh bụt. Nó không phải là đất Phật như Tây Trúc, nhưng canh sắc ở đây đều thuộc về bụt, đều ngấm vị thiền.

Và bốn tiếng ấy dường như cũng đã xác định chủ âm của bài thơ. Bắt đầu từ đây ngòi bút của Chu Mạnh Trinh sẽ chuyển động theo cảm hứng ấy và làm sống dậy từng nét thanh tú của danh lam, vừa đem lại vị thiền cho thắng cảnh. Toàn bộ bài thơ được kết cấu theo các lớp cảnh cứ dần dần mở ra cùng với bước chân của du khách, thì ở lớp cảnh nào thi hứng của Chu Mạnh Trinh, cũng được khơi từ hai nguồn ấy. Đây là cái nhìn lướt bao quát:

## Dàn ý phân tích bài thơ Bài ca phong cảnh Hương Sơn

*Kìa non non, nước nước, mây mây,*

Cảnh non nước đã được điệp trùng, luyện lấy theo cái lối đặc trưng của ca trù, khiến cho cảnh non nước, mây trời vừa có được vẻ quán quýt lại vừa trái dài như vô tận. Giọng điệu thơ có cái vẻ náo nức, ngất ngây của người được thỏa lòng ao ước, lại cũng nghiêm trang chứ không hẳn là đong đưa tình tứ. Câu chữ như thế thật tài hoa và cũng thật tự nhiên!

Phần lớn những nơi được xem là danh thắng đều là chôn sơn thủy hữu tình, có núi non, có rừng suối, với những chim bay, cá lượn. Hương Sơn cũng thế! Nhưng Hương Sơn là cảnh bụi, cho nên:

*Thỏ thẻ rừng mai chim cúng trái,*

*Lừng lơ khe Yến có nghe kinh*

*Thoảng bên tai một tiếng chày kinh,*

*Khách tang hải giật mình trong giấc mộng.*

Chim ở đây dường như đã quên mình là chim, cá ở đây đã quên mình là cá. Tự bao giờ chúng đã thành những tín đồ. Có phải bầu không khí bao trùm lên Hương Sơn là không khí thiền – vị thiền tan vào rừng mơ, vị thiền đã hòa vào suối Yến mà chim cá ở đây nhiễm vào mình Phật tính? Hay sống trong cảnh bụi, ngay đến chim, cá cũng thanh lọc, cùng được khơi dậy cái cốt cách bụi kia chăng? Du khách từ cái thế giới đầy biến động vào đây dường như cũng bùng ngộ, nghĩa là cũng nhập vào làm một với cảnh bụi chôn này. Tiếng chim “thỏ thẻ“, dáng cá “lừng lơ” và giờ đây là “tiếng chày kinh”... Những âm thanh, dáng điệu ấy tạo nên cái bầu không khí rất Hương Sơn. Chim cúng trái, cá nghe kinh, con người đi vào cảnh thắng thốt với tiếng chày kinh... Tất cả đều cời bỏ hệ lụy trần gian, đang hòa nhập vào không khí linh thiêng. Tại khoảnh khắc ấy cả chim, cả cá, cả người đều dường như đang thoát tục. Làm sao Chu Mạnh Trinh có thể viết được như thế? Cái sinh khí Hương Sơn vô hình là thế, vậy mà thi nhân đã thấy nó hiện hình trong tất cả, hòa nhập vào tất cả, hòa tan trong tất cả! Có lẽ chỉ với những hình ảnh như thế thôi, cái thần thái của Hương Sơn đã nhập vào thơ rồi!

Thế rồi, thi sĩ cứ say sưa thưởng ngoạn cảnh Hương Sơn như một tạo tác ngẫu nga, mỹ lệ của tạo hóa bày ra sống động dưới trời Nam bằng lối kể điểm danh những địa danh nổi tiếng của Hương Sơn:

*Này suối Giải Oan, này chùa Cửa Vững*

*Này am Phật Tích, này động Tuyết Quỳnh*

## Dàn ý phân tích bài thơ Bài ca phong cảnh Hương Sơn

Những từ “này” để trở liên tiếp gợi sự phong phú, gợi thế liên hoàn, lại gợi được cả cái cảm xúc được ân thưởng thỏa thuê. Cảnh sắc thật giàu có, đủ cả suối, chùa, am, động... tất cả cứ như bày đặt ra theo bước du khách. Chu Mạnh Trinh lại kết hợp cả lối tạo hình với những nét vừa mỹ lệ vừa hư huyền, với những màu vừa lộng lẫy vừa cách điệu, với những mảnh vừa trầm tĩnh vừa biến ảo. Trong dăm ba câu mà ta thấy được con mắt tạo hình của thi sĩ lúc ngậy ngát ngược lên, khi mãi mê nhìn xuống, vừa nắm bắt cái bóng nguyệt lồng trong thăm thẳm tầng hang, đã đuổi theo những thang mây lượn cùng vách núi:

*Nhác trông lên ai khéo họa hình,*

*Đá ngũ sắc Long lanh như gấm dệt.*

*Thăm thẳm một hang lồng bóng nguyệt.*

*Gập ghềnh mấy lối uốn thang mây.*

Với những câu thơ này, du khách dường như đã đặt những bước chân cuối cùng vào chốn Hương Sơn.

Tuy nhiên, thú Hương Sơn chưa phải đã hết. Nếu như tiếng chày kinh động tiếng chuông Hương Sơn mới đánh thức người khách tang hải trong cái giấc mộng lớn của cuộc đời, thì đến đây cuộc hành hương mới kết thúc. Ấy là cái khoảnh khắc thi nhân quên mình là thi sĩ để mà sống trong phút giây cái nỗi niềm Phật tử:

*Lần tràng hạt niệm Nam mô Phật,*

*Cửa từ bi công đức, xiết là bao*

Kẻ văn cảnh đã cởi bỏ lột tục lấm bụi trần ai để tâm hồn chan hòa với chốn này. Vẻ đẹp của thắng cảnh, vị thiên của danh lam đã hòa nhập kẻ văn cảnh với người hành hương trong cái trạng thái tâm linh thanh cao và yên tịnh ấy. Sức quyến rũ cuối cùng của Hương Sơn dường như ở đây!

---

Truy cập kho tài liệu [Văn mẫu lớp 11](#) để cập nhật thêm nhiều bài văn hay khác giúp bạn rèn luyện kỹ năng làm văn, chuẩn bị tốt cho các bài thi và kiểm tra môn Văn.

**Chúc các bạn học tốt !**